

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Duy Khoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mai Hương

Bà Nguyễn Thị Ninh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Tuấn A, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1994 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn R (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh P; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: 01, năm 2018, Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 04-11-2019; nhân thân: 02 tiền án đã được xóa án tích, Bản án số 22/2014/HSST ngày 27-10-2014 của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và Bản án số 21/2016/HSST ngày 16-9-2016 của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xử phạt Lê Tuấn A 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; 01 tiền sự đã được xóa, năm 2011, Công an phường Vạn Hương lập hồ sơ đưa đi trường giáo dưỡng, về địa phương năm 2013; bị bắt tạm giữ ngày 13-6-2020, đến ngày 18-6-2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Xuân Tr, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ 3, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phùng Tuấn A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 11-6-2020, Hoàng Xuân Tr , sinh năm 1998, cư trú tại Tổ 3, phường phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng sử dụng số điện thoại 0349.658.427 gọi điện đến số điện thoại của Lê Tuấn A là 0869.828.622 hỏi mua 200.000 đồng ma túy “đá”. Tuấn A đồng ý và hẹn với Tr trưa ngày 13-6-2020 đến nhà Tuấn A ở số 34/118 đường N, phường V, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Tuấn A sẽ bán ma túy “đá” cho Tr. Ngày 12-6-2020, Tuấn A một mình đi xe buýt Thịnh Hưng đến khu vực đường tàu Mê Linh, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon ma túy “đá” với giá 300.000 đồng, sau đó đi về Đồ Sơn. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13-6-2020, Tr đi xe mô tô BKS 16R7-3508 đến cổng nhà Tuấn A rồi gọi “*anh Tuấn A ơi*”; Tuấn A biết là Tr đến để mua ma túy “đá”. Lúc này, Tuấn A dùng 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng kích thước (2,9 x 0,9) cm, một đầu được hàn kín một đầu được cắt vát nhọn xức một phần ma túy đá trong túi nilon mua ngày 12-6-2020 rồi để ở bàn tại phòng ngủ, sau đó cầm số ma túy “đá” còn lại trong túi nilon này đưa cho Tr. Khi Tr vừa nhận túi nilon chứa ma túy “đá” từ tay Tuấn A và chưa kịp trả tiền thì bị Công an quận Đồ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại vị trí dưới đất gần nơi Tr đang đứng 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 02) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01), Trường và Tuấn A khai nhận đây là ma túy “đá” mà Tuấn A vừa bán cho Tr với giá 200.000 đồng, do lúc bị kiểm tra, Tr hoảng sợ nên vấp xuống đất, thu giữ tại túi quần sọc bên trái phía trước đang mặc của Tr số tiền 200.000 đồng, thu giữ tại khu vực trước cổng nhà Lê Tuấn A 01 xe mô tô Yamaha Nouvo LX BKS 16R7-3508; 01 điện thoại XIAOMI màu trắng của Tr

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Tuấn A phát hiện, thu giữ trên bàn tại phòng ngủ của Tuấn A 01 dao lam, 01 bật lửa, 01 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 02) nghi là ma túy. Tuấn A khai đây là số ma túy “đá” mà Tuấn A mua ở đường tàu Mê Linh, thành phố Hải Phòng với mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản Kết luận giám định số 357/KLGD-MT ngày 17-6-2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,02 gam, là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,10 gam, là loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 26-11-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với

mức án từ 27 tháng đến 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định, 01 dao lam, 01 bật lửa.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đỏ, model 1280; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI, màu trắng và 200.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để có thể sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn truy tố đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tuấn A khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13-6-2020, tại trước cổng số nhà 34/118 đường Nghè, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Lê Tuấn A đã có hành vi bán trái phép 0,02 gam Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Hoàng Xuân Tr bị Công an quận Đồ Sơn phát hiện, bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Tuấn Anh thu giữ 0,10 gam Methamphetamine, Tuấn A cất giấu với mục đích để bán kiếm lời. Tổng số ma túy Tuấn Anh đã mua để bán trái phép cho người khác kiểm

lời là 0,12 gam Methamphetamine. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,12 gam; bị cáo phạm tội nghiêm trọng, ngoài 01 tiền sự chưa được xóa, nhân thân bị cáo còn có 02 tiền án đều về tội trộm cắp tài sản và 01 tiền sự, mặc dù đã được xóa án tích, xóa tiền sự nhưng thể hiện bị cáo là người không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định “*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 01 dao lam, 01 bật lửa là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, model 1280, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu trắng là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và 200.000 đồng là tiền Tr dùng để mua ma túy (người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Xuân Tr cũng có đơn đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại và số tiền 200.000 đồng của anh bị thu giữ) nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với chiếc xe mô tô BKS 16R7-3508, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Đồ Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lê Tuấn A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Đồ Sơn không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với Hoàng Xuân Trường, nhân thân không có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy tàng trữ dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận Đồ Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Tr là đúng.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13-6-2020.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định số 357/2020/PC09, 01 (một) phong bì niêm phong 01 dao lam và 01 bật lửa.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đỏ, model 1280; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI màu trắng và 200.000 đồng.

(Theo biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 01-12-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số AA/2010/6282 ngày 01-12-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Duy Khoa